

KẾ HOẠCH TUẦN 3: Ôn chủ đề TGDV+ TGTV
Thời gian thực hiện (18/08 đến 22/08/2025)
Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Giang

Thứ 2 ngày 18/8/2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Ôn: Trò chuyện một số loại rau

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhớ và gọi đúng tên, đặc điểm, màu sắc, ích lợi, công dụng của một số loại rau.
- Rèn luyện cho trẻ kĩ năng so sánh, nhận xét được những điểm khác và giống nhau rõ nét giữa các loại rau.
- Trẻ hứng thú trong các hoạt động.

ii. Chuẩn bị:

- 4 rổ rau có các loại rau: Rau cải xanh, cà rốt, rau ngót. Mỗi trẻ một rổ lô tô về các loại rau.

iii. Hoạt động ôn luyện:

- Cho trẻ hát bài hát “Bầu và Bí”
 - Trong bài hát có nhắc đến những loại rau nào?
 - Ngoài ra các con còn biết thêm những loại rau nào khác?
 - Cô khái quát lại, dẫn dắt trẻ quan sát 1 số rau cô đã chuẩn bị.
 - Cô chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm 1 rổ rau.
 - Nhóm trưởng lấy rổ rau về nhóm của mình để quan sát, khám phá rau (Thời gian quan sát rổ rau 2-3 phút).
- + Trò chuyện:
- Chúng mình vừa được quan sát những loại rau gì?
 - Trên tay con đang cầm rau gì? Những bạn nào có rau giống bạn giờ cao?
 - Rau cải xanh có đặc điểm gì? Đây là phần gì của rau? (Rễ, thân, lá).
 - Con xem lá cải xanh thế nào? Dài hay tròn? Có màu gì?
 - Ăn rau cải xanh ta ăn phần nào? Mẹ thường nấu món nào cho con ăn? (Canh, xào, luộc...)
 - Rau cải xanh cung cấp cho chúng mình chất gì? Rau cải là loại rau ăn gì?
- > Cô khái quát : Rau cải xanh là loại rau ăn lá, cung cấp chất xơ và vitamin cho cơ thể. Chúng , mình ăn thật nhiều để có cơ thể khỏe mạnh nhé.

* Tìm hiểu tương tự: cà rốt, rau ngót.

* So sánh: Cải xanh – Rau ngót.

**Mở rộng:*

- Ngoài những loại rau trên, chúng mình còn biết những loại rau gì khác không? (Cho trẻ xem một số loại rau trên máy vi tính)

- Trò chơi củng cố:

* *Trò chơi 1: Thi xem ai chọn nhanh.*

- Cho trẻ đi lấy rổ đồ dùng về tổ.

- Cô nói cho trẻ cách chơi, luật chơi: Khi cô gọi tên rau hoặc đặc điểm của rau thì phải nhanh tay chọn đồ dùng và giơ lên.

- Cô và các bạn cùng nhau kiểm tra.

* *Trò chơi 2: Thu hoạch rau*

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội chơi, chuẩn bị mỗi đội một vườn rau. Nhiệm vụ của các đội là lên thu hoạch rau đúng với yêu cầu của cô.

- Luật chơi: Chơi theo luật tiếp sức, mỗi bạn lên chỉ được thu hoạch 1 cây rau, thời gian chơi là một bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc đội nào thu hoạch được nhiều rau đúng yêu cầu của cô đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.

IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 19/8/2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Ôn chuyện : Cá chép con

I. Mục đích yêu cầu:

- Ôn luyện giúp trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, nhớ lại nội dung truyện “ Cá chép con”. Rèn cho trẻ nói đủ câu, rõ lời, mạch lạc. Qua đó phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

II. Chuẩn bị:

- Mũ múa, trang phục tư trang để đóng kịch.
- Sa bàn minh hoạt câu chuyện “Cá chép con”

III. Hoạt động ôn luyện:

- Cho trẻ xem băng hình về vòng đời phát triển của cá sau đó trò chuyện với trẻ:
 - + Chúng mình vừa được xem phim nói về cái gì?
 - + Cá lớn lên từ đâu? Cá cần có gì để lớn lên và phát triển?
 - + Chúng mình đã được học câu chuyện gì nói về con cá vậy?
- Cho trẻ nhắc lại tên truyện (cả lớp, tổ).
- Cô kể lại câu chuyện “Cá chép con” và khuyến khích trẻ kể cùng cô.

*** Đàm thoại:**

- Trong câu chuyện có những con vật nào?
 - Cá Chép con đến gặp ai khi không thấy Cua?
 - Ếch xanh đã trả lời Chép con như thế nào?
 - Khi ngheẾch xanh nói thì Chép con đã có suy nghĩ gì?
 - Cá Chép con đã bày tỏ thắc mắc của mình với những ai?
 - Ốc vặn đã nói gì với Chép con ?
 - Trai con đã trả lời Chép con như thế nào?
 - Chép con thắc mắc với mẹ điều gì?
 - Khi gặp lại Cua, Chép con đã nhận ra điều gì?
 - Qua câu chuyện này các con có hiểu biết gì về một số loài động vật sống dưới nước?
- => Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ động vật sống dưới nước bằng cách không vứt rác và chất thải xuống môi trường nước.
- Cô chia lớp thành các nhóm cho thảo luận sau đó cho từng nhóm lên kể lại câu chuyện.
 - Cô quan sát , gợi ý trẻ kể: khen gợi, động viên trẻ kịp thời trẻ nào có ngữ điệu kể chuyện tốt.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 20/8/2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Ôn KNVD: Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay ở khoảng cách 2m

I Mục đích yêu cầu:

- Ôn luyện cho trẻ kỹ năng ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay ở khoảng cách 2m.

II. Chuẩn bị:

- Túi cát đủ số lượng trẻ chơi.

III. Hoạt động ôn luyện:

- Cô cho trẻ khởi động và tập bài tập phát triển chung.

- Cô dẫn dắt và giới thiệu cho trẻ vận động ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay ở khoảng cách 2m.

- Hỏi trẻ: Các con đã được thực hiện vận động ném trúng đích bằng 1 tay chưa? Các con ném như thế nào?

- Cô cho 1,2 trẻ khá lên thực hiện bài tập (Nếu trẻ chưa tập được cô có thể hướng dẫn lại bằng lời cho trẻ nhớ).

- Cô cho trẻ lên thực hiện vận động.

+ Lần 1: Lần lượt mỗi hàng 1 trẻ lên thực hiện từ 1 đến 2 lần . Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ tập.

+ Lần 2: Cho trẻ thực hiện dưới hình thức thi đua: Thi đua 2 đội, trẻ mỗi đội lần lượt lên thực hiện, ném trúng đích nằm ngang bằng một tay đội nào ném đúng tư thế và trúng đích nhiều thì đội đó thắng cuộc.

- Cô nhận xét, tuyên dương.

- Cô hỏi trẻ: Các con vừa thực hiện xong vận động gì?

- **Trò chơi vận động: “Ô tô và Chim sẻ”:**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi : Cô mời 2 bạn cầm vòng thể dục làm ô tô, các bạn còn lại làm chim sẻ. Nhiệm vụ của Chim sẻ là đi khắp nơi trong sân để kiếm mồi, khi nghe thấy tiếng còi ô tô "bim bim" thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng chạy sang hai bên đường.

+ Luật chơi : Chú chim nào không chú ý, không nghe thấy tiếng còi là sẽ bị xe ô tô va phải.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (2- 3 lần). Cô bao quát trẻ chơi và nhận xét khi chơi xong.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 21/8/2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Ôn đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng, nhận biết số 4.

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết đếm và nhận biết các con số từ 1 đến 4.

- Trẻ có khả năng so sánh số lượng, nhận biết thứ tự và phối hợp làm việc nhóm.

- Trẻ hứng thú, kiên trì và tích cực tham gia vào các hoạt động học tập.

II. Chuẩn bị

- Thẻ số từ 1- 4. Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

III. Hoạt động ôn luyện

* Trò chơi 1: “Thi ai nhanh”

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

+ Cách chơi: Cô chia làm 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội sẽ cử ra 4 bạn lên chơi, bạn đầu tiên khoanh tròn nhóm đối tượng có số lượng là 4 trên bảng và nối với số 4 sau đó chạy nhanh về vỗ tay (tiếp sức) cho bạn đằng sau để bạn chạy lên làm vụ tiếp theo của mình.

+ Luật chơi: Trong một bản nhạc đội nào khoanh tròn đúng và nhanh nhất, đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 -2 lần. Nhận xét, động viên trẻ.

* Trò chơi 2: Tìm đúng đồ chơi có số lượng 4

- Cô giới thiệu trò chơi.

- Cách chơi: Cô nói cái kẹo, trẻ nói có 4 và xếp kẹo ra ngoài bảng. Cô hỏi tương tự với bánh, trẻ nói tên và đếm số lượng của mỗi nhóm sao cho đều là 4.

- Cho trẻ chơi 1-2 lần. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

* Trò chơi 3: “Kết bạn”

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

+ Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát một bài hát, khi có hiệu lệnh “kết bạn” - trẻ hỏi: "kết mấy kết mấy". Cô nói kết 4 thì trẻ phải tìm đúng 4 bạn và đứng thành vòng tròn.

+ Luật chơi: Bạn nào không tìm đúng nhóm hoặc kết không đúng 4 bạn sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Mỗi trò chơi cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

* Trò chơi 4: Bé khéo tay

- Cô chia lớp về các nhóm, trẻ về nhóm yêu thích và tạo ra thẻ số 4 bằng các nguyên liệu khác nhau.

- Cô nhận xét tuyên dương kết quả cho trẻ.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 22/8/2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Ôn: Vẽ 1 số loại rau (Đề tài)

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết vẽ sử dụng các nét vẽ khác nhau: nét cong, nét tròn, nét xiên, nét thẳng ... để vẽ một số loại rau, biết tô màu cho bức tranh một cách phù hợp.
- Rèn kỹ năng cầm bút, vẽ, tô màu.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu 3 tranh : (tranh 1 : vẽ rau ăn củ ; tranh 2 : Vẽ rau ăn lá ; tranh 3 : Rau ăn quả)
- Giấy vẽ, sáp màu, bì kê bài vẽ.

III. Hoạt động ôn luyện:

- Cô mang tới lớp 1 hộp quà trong đó có các bức tranh mẫu cô đã chuẩn bị.

* *Quan sát tranh và đàm thoại*

- Cho trẻ quan sát 3 tranh mẫu và nhận xét: đặc điểm, hình ảnh, màu sắc, bố cục, ... cô đưa ra một số câu hỏi gợi ý:

+ Cô có bức tranh gì?

+ Cô làm gì để được những bức tranh này?

+ Chúng mình có nhận xét gì về màu sắc của bức tranh?

+ Bố cục bức tranh như thế nào?

+ Những cây rau ở xa như thế nào?

+ Những cây rau ở gần như thế nào?

+ Ngoài những cây rau cô còn vẽ thêm những gì?

- Cô khái quát : cô vẽ cây rau ở gần thì to cây rau ở xa thì nhỏ, tô màu kín, không bị chòem ra ngoài, ngoài ra cô còn vẽ thêm ong, bướm, mặt trời.. để tạo nên bức tranh vườn rau xanh.

* *Trẻ thực hiện:*

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ vẽ gì? Vẽ như thế nào?
- Cho trẻ về chỗ thực hiện ý tưởng.
- Cô bao quát gợi ý cho trẻ thực hiện ý tưởng.

** Trưng bày sản phẩm:*

- Trẻ mang tranh lên trưng bày .
- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.
- Con thích nhất bài nào? Vì sao?
- Cho trẻ đặt tên cho tác phẩm của mình.
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

NGƯỜI SOẠN